

Số: 47 /KH-UBND

Xã Nguyễn Việt Khái, ngày 23 tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH
Hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn
xã Nguyễn Việt Khái năm 2026

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2629/QĐ-TTg ngày 01/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển Chính phủ số;

Căn cứ Công văn số 3497/CĐSQG-CNCPS ngày 15/12/2025 của Cục Chuyển đổi số quốc gia, Bộ Khoa học và Công nghệ về việc thúc đẩy, phát huy hiệu quả của các Tổ công nghệ số cộng đồng trong hỗ trợ người dân;

Căn cứ Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức hỗ trợ kinh phí hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

Căn cứ Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 16/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Cà Mau đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 11/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Cà Mau năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 21/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Việt Khái ban hành Kế hoạch hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã Nguyễn Việt Khái đến năm 2030;

Thực hiện Công văn số 693/SKHCN-CNSVT ngày 13/02/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cà Mau về việc triển khai Kế hoạch hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Cà Mau năm 2026.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Việt Khái ban hành Kế hoạch hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã Nguyễn Việt Khái năm 2026, cụ

thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Thúc đẩy mạnh mẽ quá trình chuyển đổi số chung của tỉnh và của xã. Đưa nền tảng số, công nghệ số đến với người dân thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng để thúc đẩy chuyển đổi số, dẫn dắt người dân tiếp cận môi trường số, người dân tiên phong sử dụng nền tảng số, công nghệ số; qua đó, trở thành tác nhân thúc đẩy chính quyền chuyển đổi số mạnh mẽ hơn.

b) Phát triển mạnh mẽ chính quyền số, kinh tế số và xã hội số; phát triển nhanh và bền vững dựa trên khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhân lực chất lượng. Chuyển đổi số nếu tạo giá trị cho người dân, được người dân hưởng ứng, sử dụng thì chuyển đổi số sẽ đi vào cuộc sống, tạo nên cộng đồng số.

c) Hỗ trợ và phát huy cao độ vai trò, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng đã được thành lập, với phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người” sử dụng nền tảng số, nhất là ở vùng nông thôn, vùng sâu, nơi có điều kiện khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số, cũng như phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

d) Tổ công nghệ số cộng đồng là lực lượng mang tính huy động sức mạnh toàn dân, ở gần dân, sát dân và là cánh tay nối dài của Ban Chỉ đạo của xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đề án 06 đến từng ấp.

đ) Nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của đoàn viên, thanh niên trong hoạt động chuyển đổi số nói chung và chuyển đổi số cộng đồng dân cư nói riêng. Tăng cường năng lực hoạt động của đoàn viên, thanh niên trong Tổ công nghệ số cộng đồng.

2. Yêu cầu

a) Triển khai có hiệu quả nền tảng số, công nghệ số đến từng ấp, hộ gia đình, gắn với cuộc sống của người dân. Các nội dung phải phù hợp với địa phương; người dân được tiếp cận công nghệ theo cách đơn giản, tự nhiên, xuất phát từ nhu cầu và tạo ra giá trị thiết thực.

b) Thực hiện chiến lược “mưa dầm thấm lâu”, kiên trì, nhiệt huyết trong hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng.

c) Triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng ở tất cả 19/19 ấp trên địa bàn xã.

d) Tùy theo đặc thù, mỗi ấp có ít nhất 01 Tổ công nghệ số cộng đồng để hỗ trợ triển khai nền tảng số, công nghệ số, hướng dẫn kỹ năng số đến với người dân.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a) Đưa công nghệ số, kỹ năng số đến từng hộ gia đình, từng người dân. Giúp người dân dễ dàng tiếp cận, hiểu, sử dụng các nền tảng số cơ bản trong đời sống hằng ngày và đem lại hiệu quả thiết thực. Thu hẹp khoảng cách số, nhất là ở nông thôn, vùng sâu, địa bàn khó khăn.

b) Thu hút được sự tham gia của toàn dân trong công cuộc chuyển đổi số. Lấy người dân là trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu của sự phát triển.

c) Tổ công nghệ số cộng đồng làm cầu nối giữa chính quyền và người dân. Phản ánh khó khăn, vướng mắc khi sử dụng công nghệ số. Góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và phục vụ người dân. Phát triển kinh tế số, xã hội số; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân.

2. Mục tiêu cụ thể năm 2026

a) Có ít nhất 75% số thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng nắm vững các kỹ năng số cơ bản để hướng dẫn người dân.

b) Ít nhất 70% số hộ gia đình sử dụng nền tảng số trong công việc, cuộc sống.

c) Tỷ trọng thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ đạt trên 10%.

d) Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt 80%.

đ) Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được đào tạo kỹ năng số cơ bản đạt trên 72%.

e) Tỷ lệ dân số trưởng thành dùng dịch vụ công trực tuyến đạt trên 54%.

g) Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt trên 91%.

III. NHIỆM VỤ TỔ CÔNG NGHỆ SỐ CỘNG ĐỒNG

1. Tham dự đầy đủ các lớp tập huấn nghiệp vụ. Thực hiện theo sự hướng dẫn, điều phối chung của Sở Khoa học và Công nghệ, huy động sự tham gia của các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ số tại địa bàn và các đơn vị có liên quan trong việc hỗ trợ triển khai nền tảng số, công nghệ số, hướng dẫn kỹ năng số đến với người dân.

2. Tuyên truyền chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số, công nghệ số đến doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, người dân.

3. Triển khai, hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng theo chỉ đạo của Bộ Khoa học và Công nghệ, Sở Khoa học và Công nghệ, chính quyền địa phương.

4. Tham gia hiệu quả vào Mạng lưới công nghệ số cộng đồng trên phạm vi toàn quốc do Bộ Khoa học và Công nghệ điều phối chung.

5. Thực hiện nhiệm vụ có liên quan đến chuyển đổi số, công nghệ số theo sự chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và chính quyền địa phương.

IV. HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

1. Thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành Quyết định thành lập, kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng ở các ấp. Trong đó, lực lượng nòng cốt là Đoàn Thanh niên; các thành viên khác có thể gồm cán bộ cấp xã, lực lượng Công an, Trưởng ấp/khóm, đảng viên, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Mặt trận, Tổ dân phố, nhân viên doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ số và thành phần khác (Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã lựa chọn thành phần, số lượng phù hợp).

b) Số lượng thành viên hoạt động mỗi Tổ công nghệ số cộng đồng ít nhất 04 thành viên.

c) Các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng có tinh thần năng nổ, nhiệt tình hoạt động cộng đồng; có kỹ năng sử dụng nền tảng số, công nghệ số; có khả năng tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số.

2. Tập huấn nghiệp vụ cho Tổ công nghệ số cộng đồng

a) Nội dung tập huấn

- Các chủ trương, chính sách, pháp luật về chuyển đổi số.
- Hướng dẫn cài đặt, sử dụng nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số, ứng dụng VNeID.
- Các ứng dụng trên app chính quyền điện tử tỉnh Cà Mau (CaMau-G); như: Phản ánh hiện trường; dịch vụ công trực tuyến; giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt; lĩnh vực y tế (hỗ trợ chăm sóc sức khỏe người dân, đặt lịch khám bệnh, tư vấn từ xa); lĩnh vực giáo dục (kết nối giữa phụ huynh, học sinh và nhà trường, quản lý nhà trường, quản lý học sinh, tra cứu điểm, kết quả học tập); duyệt website và nội dung khác được phát triển trong thời gian tới.
- Sàn thương mại điện tử <https://buudien.vn/>.
- Chữ ký số VNPT SmartCA cho người dân, doanh nghiệp; ký số trong dịch vụ công trực tuyến. Ứng dụng VNPT Money thanh toán không dùng tiền mặt. Ứng dụng vnCare trong y tế.
- Hướng dẫn cài đặt, đăng ký, sử dụng chữ ký số MySign trên ứng dụng MySign. Giải pháp quản lý bán hàng thông minh Tendoo. Hợp đồng điện tử. Phần mềm kế toán.

- Hướng dẫn cài đặt, sử dụng chữ ký số, chữ ký điện tử; Nền tảng học trực tuyến mobiEdu - MOOCs; Bình dân học vụ số <https://binhdanhocvuso.camau.gov.vn>; Trí tuệ nhân tạo (AI); nền tảng số, ứng dụng trong công việc, cuộc sống.

- Chương trình thúc đẩy, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh hiện diện trực tuyến tin cậy, an toàn với các dịch vụ số sử dụng tên miền quốc gia “.vn”.

- Kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin, dữ liệu cá nhân trên môi trường số.

- Cài đặt, sử dụng ứng dụng theo chỉ đạo của Bộ Khoa học và Công nghệ, Sở Khoa học và Công nghệ, chính quyền địa phương.

b) Phương thức tập huấn

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các doanh nghiệp công nghệ số và đơn vị có liên quan tập huấn trực tuyến hoặc trực tiếp, hướng dẫn cài đặt, sử dụng ứng dụng cho Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp công nghệ số và đơn vị có liên quan tập huấn trực tiếp hoặc hình thức phù hợp cho Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn.

3. Hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng

a) Nội dung triển khai

- Thông tin, tuyên truyền sâu rộng chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số đến các hộ gia đình, người dân trong ấp.

- Truyền thông, góp phần tiến tới thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh; tạo sự gắn kết và tăng hiệu quả tương tác, giao tiếp giữa đảng viên, đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân.

- Về chính quyền số: Hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên thiết bị di động; sử dụng các dịch vụ số và tương tác với chính quyền qua ứng dụng phản ánh hiện trường. Hướng dẫn cài đặt, sử dụng các ứng dụng trên app chính quyền điện tử tỉnh Cà Mau (CaMau-G).

- Về kinh tế số: Hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, người dân trên địa bàn đăng ký tham gia thiết lập thương hiệu số, danh tính số, hiện diện trực tuyến tin cậy, an toàn với các dịch vụ số (website, email...) sử dụng tên miền quốc gia “.vn”; sàn thương mại điện tử; mở tài khoản thanh toán điện tử; hướng dẫn người dân sử dụng nền tảng số, công nghệ số để đăng ảnh, quảng bá sản phẩm, tạo gian hàng, nhận đơn, đóng gói sản phẩm và quan trọng nhất là cam kết cung

cấp sản phẩm đúng chất lượng cho khách hàng; hướng dẫn ứng dụng công nghệ số trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

- Về xã hội số: Hướng dẫn người dân tiếp cận, cài đặt, sử dụng các dịch vụ số phục vụ cho nhu cầu thiết yếu như y tế, giáo dục, duyệt website thông qua các nền tảng số. Hướng dẫn cài đặt, sử dụng chữ ký số, chữ ký điện tử; Nền tảng học trực tuyến; Bình dân học vụ số; Trí tuệ nhân tạo (AI); nền tảng số, tên miền quốc gia “.vn” gắn với các dịch vụ số (website, email...), ứng dụng trong công việc, cuộc sống. Tuyên truyền, hỗ trợ, hướng dẫn người dân cài đặt, kích hoạt tài khoản định danh điện tử VNeID; tích hợp giấy tờ và liên thông dữ liệu trên ứng dụng VNeID; mở, sử dụng tài khoản ngân hàng; tích hợp, sử dụng Sổ sức khỏe điện tử vào ứng dụng VNeID; tích hợp tài khoản ngân hàng của người có công vào ứng dụng VNeID để bảo đảm điều kiện công dân số và đẩy mạnh thực hiện chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt.

- Các nhiệm vụ khác đột xuất hoặc thường xuyên (nếu có).

b) Phương thức triển khai

- Các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng nghiên cứu, sử dụng tài liệu của Bộ Khoa học và Công nghệ, Sở Khoa học và Công nghệ trong quá trình hoạt động, triển khai công nghệ số đến người dân.

- Tổ công nghệ số cộng đồng triển khai các nền tảng số đã được tập huấn và trực tiếp làm mẫu, hướng dẫn cho ít nhất 70% số hộ gia đình trong ấp. Sử dụng mạng xã hội zalo hoặc mạng xã hội khác để lập nhóm gồm các cá nhân đại diện hộ gia đình trong ấp để hỗ trợ, tương tác, hướng dẫn thường xuyên.

- Sử dụng infographic, các áp phích (*theo mẫu của Bộ Khoa học và Công nghệ, Sở Khoa học và Công nghệ hoặc doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ số cung cấp*), video clip, tệp âm thanh hướng dẫn để tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng.

- Các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp cận người dân để tuyên truyền, hướng dẫn theo hình thức đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người và kết hợp với hình thức phù hợp khác.

- Các Tổ công nghệ số cộng đồng có thể chủ động có phương pháp, cách thức triển khai khác để đạt được các mục tiêu đề ra và bảo đảm phù hợp.

c) Báo cáo công tác triển khai

Tổ công nghệ số cộng đồng cập nhật và báo cáo số lượng thành viên hoạt động; tình hình thực hiện nhiệm vụ triển khai việc sử dụng nền tảng số, công nghệ

số gửi Ủy ban nhân dân xã trước ngày 21 hằng tháng cuối quý để tổng hợp, báo cáo gửi Sở Khoa học và Công nghệ trước ngày 26 hằng tháng cuối quý.

V. THỜI GIAN THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

Thời gian thực hiện Kế hoạch này là giai đoạn 2026 - 2030. Trường hợp có điều chỉnh, phát sinh thì thực hiện theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

VI. KINH PHÍ

1. Nguồn ngân sách nhà nước (kinh phí chi thường xuyên thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số) theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

2. Kinh phí hỗ trợ hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau.

3. Nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có) hỗ trợ hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

b) Làm đầu mối hướng dẫn Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc phổ biến, hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng các nền tảng số phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

c) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, đánh giá hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn.

d) Tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện hằng quý hoặc đột xuất về Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ.

đ) Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã công tác thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc hoặc nổi bật trong chuyển đổi số và hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng.

2. Phòng Kinh Tế

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội và các đơn vị liên quan tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

3. Trung tâm Phục vụ hành chính công

Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức tập huấn, hướng dẫn Tổ công

nghệ số cộng đồng sử dụng Công dịch vụ công quốc gia, dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng thuộc hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và ứng dụng tương tác hỗ trợ người dân theo hình thức phù hợp, bảo đảm hiệu quả.

4. Trung tâm Công ích; Trang Thông tin điện tử xã

a) Nâng cao chất lượng thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số, công nghệ số rộng rãi đến người dân; nội dung có liên quan đến Tổ công nghệ số cộng đồng.

b) Tuyên truyền cho người dân về lợi ích của việc sử dụng các nền tảng số, công nghệ số trong cuộc sống hằng ngày và tăng cường sử dụng các dịch vụ, tiện ích của chuyển đổi số; truyền thông, lan tỏa thông điệp, đưa tin hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, gắn với các nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch đang triển khai trên địa bàn.

5. Đề nghị Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã

a) Chủ trì, phối hợp với đơn vị có liên quan tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch này đến đoàn viên, thanh niên trên địa bàn xã.

b) Chỉ đạo việc sắp xếp, bố trí, cử đoàn viên, thanh niên tham gia vào Tổ công nghệ số cộng đồng tại địa phương.

c) Phối hợp tập huấn cho đoàn viên, thanh niên nâng cao kiến thức về công nghệ thông tin, chuyển đổi số; kỹ năng tuyên truyền, hướng dẫn, truyền tải thông tin.

Kế hoạch này trong quá trình thực hiện có thể điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp tình hình thực tế. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Phòng Văn hóa – Xã hội để xử lý theo quy định; đối với nội dung vượt thẩm quyền, Phòng Văn hóa – Xã hội tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở KH&CN (b/c);
- CT UBND xã;
- Các PCT UBND xã;
- Các đơn vị tại Mục VII;
- Tổ công nghệ số cộng đồng các ấp;
- Lưu: VT.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Công Tuyển